

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2026, NHIỆM KỲ 2026 - 2031
TỔNG CÔNG TY LÂM NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần đã được sửa đổi bổ sung lần thứ 2 ngày 20/04/2021.

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần (sau đây gọi tắt là Tổng công ty).
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia cuộc họp, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Tổng công ty.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần tại thời điểm ngày 27/03/2026 (ngày đăng ký cuối cùng theo thông báo của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam) hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

a) Cổ đông hoặc người, tổ chức được ủy quyền (sau đây gọi tắt là người được ủy quyền) đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Giấy tờ pháp lý của cổ đông, người được ủy quyền;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự cuộc họp).

b) Đăng ký tham dự họp: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp và nhận tài liệu Đại hội, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết.

c) Được ủy quyền bằng văn bản cho người, tổ chức khác nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự phiên họp không được ủy quyền cho người, tổ chức khác tham dự phiên họp.

d) Cổ đông tham dự phiên họp khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình cuộc họp đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham gia dự họp cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

e) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần.

f) Các cổ đông, người được ủy quyền khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

g) Trong thời gian tiến hành cuộc họp, các cổ đông, người được ủy quyền phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

Điều 3. Đoàn chủ tịch

1. Đoàn chủ tịch do Đại hội đồng cổ đông bầu; Chủ tịch đoàn là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của cuộc họp theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

- b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
- c) Trình hoặc ủy quyền cho người khác trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- d) Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.
- e) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự họp

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông do Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp; Phát tài liệu đại hội và Thẻ biểu quyết; Báo cáo trước cuộc họp và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp trước khi cuộc họp chính thức được tiến hành.

Điều 5. Ban thư ký Đại hội

1. Chủ tọa cử Ban thư ký đại hội.
2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
 - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
 - b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và thông qua tại Đại hội.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự họp;
 - b) Chuẩn bị hòm phiếu, hướng dẫn ghi phiếu;
 - c) Tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu và báo cáo kết quả trước Đại hội.
 - d) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban thư ký;

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành phiên họp

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 8. Biểu quyết tại phiên họp

1. Nguyên tắc biểu quyết:

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện (trừ việc bầu HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2030).

Việc bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2030 thực hiện theo Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2030.

Mỗi cổ đông được cấp 01 Thẻ Biểu quyết và 02 Phiếu biểu quyết (Phiếu biểu quyết số 01 và Phiếu biểu quyết số 02) trong đó ghi tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu, ủy quyền và đại diện), số phiếu biểu quyết của cổ đông và có đóng dấu của Tổng công ty lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần ở góc trái phía trên. Trong mỗi phiếu biểu quyết sẽ ghi các nội dung cần biểu quyết.

2. Thẻ lệ biểu quyết:

a) **Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:** Được thực hiện đối với các nội dung: Thông qua chương trình họp; Thông qua quy chế làm việc của Đại hội; Thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu; Thông qua Biên bản đại hội; và các vấn đề khác được Chủ tọa đề nghị. Các cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: tán thành, không tán thành, không có ý kiến).

b) **Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết:** Phiếu biểu quyết được sử dụng khi các cổ đông biểu quyết thông qua các Báo cáo, tờ trình tại Đại hội ngoài các nội dung đã được Đại hội biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết. Cổ đông thực hiện biểu quyết như sau:

– Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để **tán thành**, hoặc **không tán thành**, hoặc **không có ý kiến** một vấn đề bằng cách đánh dấu “X” vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết theo trình tự: “Tán thành”, “Không tán thành” và “Không có ý kiến”. Sau khi biểu quyết hết các nội dung, cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền biểu quyết ký tên vào Phiếu biểu

quyết và bỏ vào thùng phiếu, Ban kiểm phiếu thu hồi Phiếu biểu quyết của cổ đông để thống kê kết quả.

c) Trường hợp thay đổi ý kiến, cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền ký bên cạnh ô lấy ý kiến lựa chọn cuối cùng để tránh giả mạo.

d) Phiếu biểu quyết không hợp lệ là các phiếu:

– Phiếu biểu quyết không do Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần phát hành và không có dấu của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần.

– Phiếu để trống mọi ô vuông lấy ý kiến.

– Phiếu sửa chữa, gạch xóa hoặc điền vào nhiều hơn một ô vuông lấy ý kiến mà không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền bên cạnh ô vuông được đánh dấu.

– Phiếu không có chữ ký của Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền.

e) Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một phiếu biểu quyết.

3. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

a) Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất bằng 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự (trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền) và biểu quyết tại Đại hội tán thành trừ trường hợp quy định tại các Khoản 3, 4 Điều 30 và Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Tổng công ty sửa đổi ngày 20/04/2021:

– Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại.

– Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh chính của Tổng công ty.

– Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty.

– Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty.

– Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty.

– Tổ chức lại, giải thể Tổng công ty.

b) Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất bằng 60% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự (trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền) và biểu quyết tại Đại hội tán thành, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 30 và Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Tổng công ty sửa đổi ngày 20/04/2021.

Điều 9. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.
2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 60% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự (trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền) và biểu quyết tại Đại hội tán thành.
3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Tổng Công ty.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Quy chế này gồm có 4 Chương, 10 Điều được thông qua tại Đại hội Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, nhiệm kỳ 2026 - 2031 là cơ sở để Đại hội đồng cổ đông tiến hành Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phí Mạnh Cường